

THÔNG BÁO

Hướng dẫn (bổ sung) điều chỉnh dự toán xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 của Chính phủ về Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 112/2009/NĐ-CP ngày 14/12/2009 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 97/2009/NĐ-CP ngày 30/10/2009 của Chính phủ Quy định mức lương tối thiểu vùng đối với người lao động làm việc ở công ty, doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, trang trại, hộ gia đình, cá nhân và các tổ chức khác của Việt Nam;

Căn cứ văn bản số 920/BXD-KTXD ngày 25/5/2010 của Bộ Xây dựng về việc Hướng dẫn điều chỉnh dự toán xây dựng công trình theo mức lương tối thiểu mới từ 01/01/2010;

Sở Xây dựng Lâm Đồng hướng dẫn bổ sung điểm 3, mục I của thông báo số 458/TB-SXD-KTXD ngày 15/6/2010 như sau:

1. Điều chỉnh chi phí máy thi công:

Chi phí máy thi công được điều chỉnh trên cơ sở chênh lệch giữa chi phí nhiên liệu, chi phí nhân công điều khiển máy tại thời điểm điều chỉnh dự toán so với chi phí máy thi công đã được Sở Xây dựng công bố tại văn bản số 1119/SXD-KTKH ngày 24/12/2008.

1.1. Chênh lệch chi phí nhiên liệu giữa 02 thời điểm ($Q_{nl(A)}$):

$$Q_{nl(A)} = C_A \times M_{nl} \times (G_2 - G_1)$$

$Q_{nl(A)}$: Chênh lệch nhiên liệu của loại máy thi công A.

C_A : Số ca máy của loại máy thi công A.

M_{nl} : Định mức nhiên liệu của từng loại máy thi công A.

G_2 : Giá nhiên liệu tại thời điểm điều chỉnh dự toán.

G_1 : Giá nhiên liệu tại thời điểm xây dựng giá ca máy (năm 2006).

1.2. Chênh lệch chi phí nhân công điều khiển máy giữa 02 thời điểm ($Q_{nc(A)}$):

Giá nhân công (nhóm II) tại thời điểm xây dựng giá ca máy (năm 2006): Nhân công bậc 3/7: 45.810 đồng/công; nhân công bậc 4/7: 52.810 đồng/công; nhân công bậc 5/7: 61.210 đồng/công; nhân công bậc 6/7: 70.335 đồng/công; nhân công bậc 7/7: 82.385 đồng/công.

$$Q_{nc(A)} = C_A \times M_{nc} \times G \times (K_{nc}^{dc} - 1)$$

$Q_{nc(A)}$: Chênh lệch nhân công điều khiển loại máy thi công A.

C_A : Số ca máy của loại máy thi công A.

M_{nc} : Định mức nhân công của từng loại máy thi công.

G: Giá nhân công theo đơn giá ca máy đã được công bố.

K^{cc}_{nc}: hệ số điều chỉnh chi phí nhân công nhóm II theo từng khu vực.

1.3. Định mức nhiên liệu, năng lượng, định mức nhân công điều khiển máy: theo công bố của Bộ Xây dựng tại thông tư số 07/2007/TT-BXD ngày 25/7/2007 về Hướng dẫn phương pháp xác định giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng công trình.

1.4. Chênh lệch chi phí nhiên liệu (mục 1.1) và nhân công điều khiển máy (mục 1.2) được cộng vào chi phí máy thi công (tính theo đơn giá xây dựng được công bố tại văn bản số 1119/SXD-KTKH ngày 24/12/2008 của Sở Xây dựng) trong bảng tổng hợp dự toán chi phí xây dựng.

2. Các nội dung khác thực hiện theo thông báo số 458/TB-SXD-KTXD ngày 15/6/2010 của Sở Xây dựng.

Nơi nhận:

- Bộ Xây dựng (thay b/c);
- UBND tỉnh (thay b/c);
- Các cơ quan quản lý xây dựng trên địa bàn tỉnh;
- Các đơn vị hoạt động XD trên địa bàn tỉnh;
- Các phòng QLXD, TTrà Sở, Hạ tầng, Ban QLDA;
- Lưu: KTXD, VT.

GIÁM ĐỐC
KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Dũng